

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2022/HSST
Ngày: 22-4-2022

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Phú Tra

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Danh

Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Hà Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2022/HSST ngày 09 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2022/QĐXXST-HS ngày 08/4/2022, đối với bị cáo:

Lại Minh Tuấn A (tên gọi khác: không), sinh năm 1993 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: Số 1, khu phố 2, phường TH, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lại Quang M và bà Trần Thị Thu C; Gia đình có 03 A chị em, bị cáo là con thứ ba; Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Ngô Thị Kim L và có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 28/6/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lại Minh Tuấn A là người sử dụng trái phép chất ma túy. Để có ma túy sử dụng, Tuấn A đã nhiều lần thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cụ

thể:

Lần thứ 1: Vào khoảng cuối tháng 5/2021 (không rõ ngày), A đến khu vực cầu vượt Linh Xuân, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh mua của một người (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng). Sau khi mua, Tuấn A mang về nhà của A tại số 1, Khu phố 2, phường TH, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai cất giấu và để sử dụng dần.

Lần thứ 2: Khoảng 17 giờ ngày 27/6/2021, A tiếp tục đến khu vực nêu trên tại Thành phố Hồ Chí Minh mua của một người thA niên (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng) rồi mang về nhà của A cất giấu.

Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 28/6/2021, A đã sử dụng hết một phần ma túy đã mua vào khoảng cuối tháng 5/2021 và mang số ma túy còn lại cùng một gói ma túy mua vào ngày 27/6/2021 cất giấu vào túi áo khoác đang mặc trên người và điều khiển xe mô tô biển số: 54XL-0145 chạy trên đoạn đường thuộc Tổ 35, Khu phố 3, phường Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để tìm nơi sử dụng thì bị Công an phường Tân Hạnh phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Cơ quan điều tra, Lại Minh Tuấn A khai nhận hành vi phạm tội như trên (Biên bản phạm tội quả tang, bút lục số: 01, 02; Lời khai bị can, người chứng kiến, bút lục số: 39-41, 44-46, 48 và 49).

Vật chứng thu giữ:

- 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng được hàn kín (đã được niêm phong có chữ ký của Lại Minh Tuấn A và dấu mộc của Công an phường Tân Hạnh).

- 01 xe mô tô biển số: 54XL-0145 sơn màu bạc có số khung: 91000660 và số máy: Z10040;

(Bút lục số: 03, 04, 51 và 57).

Tại Kết luận giám định số: 1373/KLGD-PC09 ngày 05/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận:

“Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 2,5611 gam loại Methamphetamine”.

Tại Công văn số: 53/PC09 ngày 16/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã xác định khối lượng hai gói ma túy như sau:

- Gói nylon thứ nhất chứa mẫu tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine ước lượng khoảng 80% tổng khối lượng mẫu gửi đến giám định (khoảng 2,0489 gam).

- Gói nylon thứ hai chứa mẫu tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine ước lượng khoảng 20% tổng khối lượng mẫu gửi đến giám định (khoảng 0,5122 gam). (Bút lục số: 05-07).

Tại Cáo trạng số: 133/CT-VKS-BH ngày 07 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà đã truy tố bị can Lại Minh Tuấn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lại Minh Tuấn A; về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Về tình tiết tăng nặng: không. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong sau giám định vụ số: 1373 ngày 05/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển số: 54XL-0145, có số khung: 91000660 và số máy: Z10040 sơn màu bạc, A khai mua của một người tên Vũ (không rõ lai lịch) và không có giấy Chứng nhận đăng ký xe. Xác minh tại phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai: Xe mô tô biển số 54XL-0145 có số máy: D-000660 và số khung: 000660 sơn màu đỏ do anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1982 ngụ tại 41, đường Long Bình, phường Phước Thiện, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Anh T khai đã bán chiếc trên cho một người (không rõ lai lịch) vào khoảng tháng 10/2015. Do khác nhau về số máy và số khung và chưa làm rõ nguồn gốc và chủ sở hữu xe mô tô trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã tách xe mô tô nêu trên để tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

- Đối với các đối tượng (chưa rõ lai lịch) đã bán ma túy cho A, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Vì vậy, hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Lại Minh Tuấn A phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, đã có đủ căn cứ kết luận: Từ khoảng cuối tháng 5/2021 đến ngày 27/6/2021, tại nhà số 1, Khu phố 2, phường TH, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai, Lại Minh Tuấn A đã có hành vi 02 lần tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine với tổng khối lượng là 2,5611 gam, trong đó 01 gói có khối lượng là 0,5122 gam (tàng trữ lần đầu) và 01 gói có khối lượng 2,0489 gam (tàng trữ lần thứ hai), mục đích để sử dụng. Đến ngày 28/6/2021, bị cáo đang lưu thông bằng xe mô tô trên đường tại phường Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để tìm nơi sử dụng thì bị Công an phường Tân Hạnh phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, bị cáo Lại Minh Tuấn A đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy: Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, là nguyên nhân có thể dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong sau giám định vụ số: 1373 ngày 05/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố bị cáo Lại Minh Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Lại Minh Tuấn A 05 (năm) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 6 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số: 1373 ngày 05/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai (*theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/3/2022 giữa Công an thành phố Biên Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3);
Mẫu 27-HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký, đóng dấu)

Phạm Phú Tra